

Sóc Sơn, ngày 29 tháng 08 năm 2024

Số:341/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 442/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 07 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Dương Văn L – Sinh năm 1980; Nơi cư trú: Nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện S, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T – Sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn L, xã X, huyện S, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 08 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 08 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Dương Văn L và chị Nguyễn Thị T; Quan hệ hôn nhân của hai bên chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con:** Anh Dương Văn L và chị Nguyễn Thị T có 03 con chung là Dương Thị Q – Sinh ngày 15/03/2003; Dương Thị N – Sinh ngày 14/05/2005 và Dương Văn K – Sinh ngày 02/02/2010. Khi các bên ly hôn, chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu K. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh L đến khi có quyết định khác của Tòa án.

Anh Linh có quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được ngăn cản; Cháu Dương Thị Q và cháu Dương Thị N đều đã thành niên nên không đặt ra giải quyết.

- **Về tài sản:** Hai bên không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) mỗi

bên chịu 1/2, hai bên thỏa thuận để anh L chịu cả nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh L đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu số 0072509, ký hiệu BLTU/23 ngày 12/07/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sóc Sơn.

Anh L1 được hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Biên lai thu số 0072585, ký hiệu BLTU/23 ngày 12/07/2024.

Chị T được hoàn trả lại 12.100.000đ (Mười hai triệu, một trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu số 0072509, ký hiệu BLTU/23 ngày 07/08/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
 - *VKSND huyện Sóc Sơn;*
 - *UBND xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn,*
- Hà Nội;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Ngô Minh Cường